

Bản án số: 747/2022/HS-PT

Ngày 28 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết

Các Thẩm phán: Ông Phan Văn Yên

Ông Đặng Văn Ý

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Vâng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 430/2022/TLPT-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Phước Ch;

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST-CTN ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Phước Ch, sinh năm 1970; giới tính: nam; nơi sinh: huyện Ch, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 16, ấp B, xã B1, huyện Ch, tỉnh An Giang; chỗ ở: tổ 16, ấp B, xã B1, huyện Ch, tỉnh An Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: đạo Phật; trình độ học vấn: lớp 4/12; nghề nghiệp: mua bán; cha: Nguyễn Ngọc Th, mẹ: Phạm Thị H (đã chết); anh, chị, em ruột: 08 người, bị cáo là người thứ tư; vợ: Huỳnh Thị Châu Nh, sinh năm 1969 (bị hại trong vụ án); con: 03 người, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2000. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Nguyễn Phước Ch bị tạm giam từ ngày 02/11/2021 đến nay, tại Trại tạm giam - Công an tỉnh An Giang (có mặt).

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Ngô Nam T - Đoàn Luật sư tỉnh An Giang (có mặt).

(Trong vụ án người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phước Ch sống cùng vợ là Huỳnh Thị Châu Nh và cháu ngoại Nguyễn Hữu Đ (sinh năm 2014) tại ấp B, xã B1, huyện Ch, tỉnh An Giang.

Đêm ngày 31/10/2021, Ch ghen tuông và cự cãi với Nh. Đến khoảng 10 giờ ngày 01/11/2021, do Ch sợ Nh bỏ đi nên khóa cửa nhà. Ch đưa điện thoại cho Đ đem vào phòng ngủ để chơi game, còn Nh nằm ngủ trên nền gạch ở gian nhà trước. Lúc này, Ch lấy chai rượu uống được khoảng 01 lít rượu thì nghỉ. Ch nhớ lại việc Nh thường đi khỏi nhà nên ghen tuông và nảy sinh ý định đốt nhà để giết chết những người trong nhà, rồi tự sát. Để thực hiện, Ch vào phòng ngủ lấy 01 can nhựa màu trắng (loại 05 lít) đã đựng 04 lít xăng và 01 chai nhựa đựng 1,5 lít xăng (loại chai nước ngọt) mà Ch đã mua trước đó. Bị Nh phát hiện la lên, Ch lấy tấm thớt bằng gỗ tròn đánh vào đầu của Nh, đổ xăng lên người Nh rồi dùng quẹt gas bật lửa đốt, lửa bùng cháy. Nh bị bỏng bò vào nhà tắm gần đó, còn Ch bất tỉnh, xe mô tô biển số 67AC-028.08 gần đó bị cháy ôp sườn xe bên trái. Khi đó, chị Huỳnh Thị Ch (cùng xóm) nhìn thấy khói phát ra từ nhà của Ch liền chạy sang thấy cửa nhà đã khóa, nên cho Nguyễn Ngọc L (anh của Ch) biết và cùng mọi người đập phá cửa nhà, dập tắt đám cháy, đưa Nh, Ch ra khỏi nhà và bế song sắt cửa sổ đưa Đ ra khỏi phòng. Đ bị sây sát nhẹ, Nh bị bỏng nặng được đưa đến Bệnh viện Đa khoa trung tâm An Giang cấp cứu, sau đó tiếp tục chuyển đến Bệnh viện C – Thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu, điều trị, đến ngày 14/11/2021 Nh tử vong. Riêng, Ch được đưa đến Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh An Giang (tại thành phố Ch) cấp cứu, đến ngày 02/11/2021 Ch ra viện và bị bắt giữ.

Ngày 04/11/2021, Ch bị khởi tố, điều tra.

* Vật chứng thu giữ; xử lý vật chứng: Thu giữ 01 quẹt gas (bật lửa), 01 mảnh áo gối dính nhiều vết màu nâu, 01 mảnh can nhựa bị cháy kích thước (17 x 9)cm, 01 tấm thớt hình tròn bằng gỗ.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 156/KLGT-PC09(PYTT) ngày 26/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh An Giang, kết luận nguyên nhân chết của Huỳnh Thị Châu Nh, sinh năm 1969:

1. Các kết quả chính qua giám định:

- Tử thi bị bỏng nhiệt do lửa khoảng 85% độ 2, 3.
- Lòng khí quản có nhiều dịch tiết; niêm mạc khí quản phù nề, sung huyết, xuất huyết.

Căn cứ Hồ sơ bệnh án số nhập viện 2210063731 và Giấy báo tử số 3123/2871/2021 ngày 14/11/2021 của Bệnh viện C, ghi nhận tình trạng: Phồng lửa xăng khoảng 85% độ 2, 3; Sốc nhiễm khuẩn.

2. Nguyên nhân chết: Sốc nhiễm khuẩn ở người bị bỏng nhiệt do lửa xăng khoảng 85% độ 2, 3.

3. Cơ chế hình thành dấu vết thương tích: Tổn thương vùng đầu của nạn nhân có đặc điểm phù hợp đặc điểm tổn thương do vật tày tạo nên.

* Căn cứ Kết luận giám định số 4504/C09B ngày 18/11/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

01 can nhựa bị cháy biến dạng gửi giám định có tìm thấy thành phần của xăng.

* Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 02.12.07/KL-HĐĐG.TTHS ngày 20/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh An Giang, kết luận:

- Xe mô tô BOSSCITY biển số 67AC-028.08 (sửa chữa xe).
- Thời điểm định giá: Ngày 01/11/2021.
- Giá trị thiệt hại: 250.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKSAG.P2 ngày 02/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Phước Ch về tội “Giết người” theo các điểm a, b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST-CTN ngày 25 tháng 5 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đã quyết định:

Căn cứ điểm a, b, n khoản 1 Điều 123, Điều 39, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước Ch phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước Ch tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 28/5/2022, bị cáo Nguyễn Phước Ch có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Ch vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do: mức án trên là quá cao so với hành vi phạm tội.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bản thân bị cáo hiền lành, chất

phát, có hạn chế khả năng nhận thức, chỉ vì do tức giận mà thực hiện hành vi phạm tội; Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Tòa phúc thẩm giảm hình phạt cho bị cáo xuống tù có thời hạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tù chung thân là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Phước Ch thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và bản án sơ thẩm đã xét xử. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung diễn biến của vụ án, lời khai của những người làm chứng; các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường; Kết luận giám định pháp y tử thi số kết luận nguyên nhân chết của bị hại, thể hiện:

Xuất phát từ việc bị cáo Nguyễn Phước Ch nghi ngờ vợ ngoại tình với người khác nên nảy sinh ghen tuông và có ý định đốt nhà để giết chết những người trong nhà, rồi tự sát. Từ đó, bị cáo đã có hành vi dùng tấm thớt bằng gỗ tròn đánh vào đầu của bị hại Huỳnh Thị Châu Nh (là vợ bị cáo), đổ xăng lên người Nh rồi dùng quạt gas bật lửa đốt, lửa bùng cháy. Hậu quả để lại là bị hại Nh đã chết do bị bỏng quá nặng, còn cháu ngoại của bị cáo là cháu Đ thoát chết do được mọi người giải cứu kịp thời.

Theo kết luận giám định thì nguyên nhân dẫn đến cái chết của bị hại Nh là: Sốc nhiễm khuẩn ở người bị bỏng nhiệt do lửa.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Phước Ch phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Phước Ch, thấy rằng:

Tội phạm bị cáo thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì ghen tuông mù quáng đã nhẫn tâm ra tay giết chết vợ của mình, bằng một thủ đoạn và phương thức hết sức dã man. Chỉ riêng cháu Đ là cháu ngoại của bị cáo may mắn thoát chết. Hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và không có gì có thể bù đắp được.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây gây cảm phần và bức xúc trong dư luận xã hội. Bị cáo phạm tội với 03 tình tiết định khung “giết 02 người trở lên”, “giết người dưới 16 tuổi”, “có tính chất côn đồ”. Án sơ thẩm mặc dù đã có cân nhắc, xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; bản thân bị cáo xuất thân trong gia đình nhân dân lao động nghèo, hạn chế nhận thức về mặt pháp luật; người đại diện hợp pháp của bị hại cũng có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để xử bị cáo mức hình phạt tù chung thân là có phần nhẹ, vì bản thân bị cáo xem thường tính mạng con người, dù đó là người thân bị cáo, nên khó có khả năng cải tạo. Lẽ ra phải xử bị cáo mức hình phạt cao nhất mới tương xứng với tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không bị kháng cáo, kháng nghị theo hướng tăng nặng hình phạt nên cần giữ nguyên mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào nên không có cơ sở chấp nhận. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Phước Ch phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phước Ch; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 11/2022/HS-ST-CTN ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang về hình phạt.

2/. Căn cứ điểm a, b, n khoản 1 Điều 123, Điều 39, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước Ch phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước Ch tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3/. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Phước Ch phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm và 3.000.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch.

4/. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5/. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh An Giang (2);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Công an tỉnh An Giang (1)
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang (2);
- Lưu HS(2), VP (3). 15b.HDT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chung Văn Kết